

Số: 283/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 04 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 628/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Lệ H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 27/12 C TTC, Tổ 4A, Khu phố 1A, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Số 01/16 NGT, Khu phố 12, phường CN, thành phố TDM, tỉnh BD.

Bị đơn: Ông Trương Phước L, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 27/12 C TTC, Tổ 4A, Khu phố 1A, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 628/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị Lệ H và ông Trương Phước L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Lệ H và ông Trương Phước L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 45, Quyền số 01/2015 đăng ký ngày 20/4/2015 tại UBND phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

2.2. Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Lệ H và ông Trương Phước L có 01 người con chung, họ tên là Trương Ngọc Tường V, sinh ngày 23/3/2016.

Các đương sự thỏa thuận: Giao trẻ Trương Ngọc Tường V cho bà Trần Thị Lệ H (là mẹ) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Trương Phước L (là cha) cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng bắt đầu thi hành việc cấp dưỡng từ ngày 25 tháng 5 năm 2023 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân Gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Trương Phước L chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông Trương Phước L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Ông Trương Phước L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Lệ H và ông Trương Phước L không có tài sản chung

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Lệ H và ông Trương Phước L không có nợ chung.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Lệ H chịu tiền án phí dân sự đối với vụ việc về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) và tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu số AA/2021/0014966 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM. Bà Trần Thị Lệ H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- C/c THADS Quận 7;
- UBND phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Tk.Thanh)

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Trang